

Ai cũng phải thừa nhận rằng, phân tích nguyên nhân dẫn đến nợ thuế và diễn biến nợ thuế đối với hộ kinh doanh (HKD) là khâu quan trọng. Bởi vì có phân tích chính xác được nguyên nhân thì mới có biện pháp đôn đốc thu nợ thuế đạt hiệu quả. Vấn đề đặt ra là, phân tích như thế nào? Cơ sở dữ liệu, nguồn thông tin để phân tích được lấy từ đâu? Phương thức phân tích bằng những công cụ gì?

Phương pháp phân tích nợ thuế đối với hộ kinh doanh

Nguồn thông tin để phân tích nợ

Từ số nợ đọng thuế trên chương trình quản lý VAT của hệ thống các Chi cục Thuế, có thể kiểm tra xem HKD thuộc nhóm ngành nghề nào? nhóm ngành nghề này có bị tác động bởi yếu tố giá cả thị trường không? Trong cùng ngành hàng thì các hộ HKD khác có tình hình nợ thuế như thế nào? Qua đó, biết được HKD này nợ thuế thuộc trường hợp cá biệt hay do tình hình chung của cả địa bàn.

Qua nguồn thông tin từ đội thuế và từ cán bộ quản lý địa bàn cho biết tình hình và diễn biến nợ của HKD. Cũng từ nguồn thông tin này đã cung cấp các hồ sơ liên quan về tình hình nợ thuế. Hồ sơ có đảm bảo thực hiện theo các quy trình nghiệp vụ thuế không? Đáng chú ý là hồ sơ về xác định doanh thu tính thuế, thu nhập, mức thuế của HKD có phù hợp không? Đội thuế có thường xuyên thực hiện các biện pháp đôn đốc thu nợ thuế theo quy định không? Ý kiến thắc mắc của HKD như thế nào (nếu có) và tình hình, kết quả giải quyết của cơ quan thuế tối đâu?

Với nguồn thông tin có được qua trực tiếp làm việc với HKD, mặc dù cần phải có sự sàng lọc, phân tích kỹ lưỡng để có hướng xử lý phù hợp, nhưng đây là kênh tiếp nhận thông tin quan trọng làm dữ liệu để phân

 HUỲNH KIM SINH

tích nợ. Do đó, cần phải có ý thức biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến trình bày của HKD, từ đó có thể biết được về những thắc mắc, nguyện vọng, đề xuất của cơ sở. Tất nhiên, là người tiếp xúc phải có kỹ năng nhất định trong công tác đôn đốc thu nợ thuế, như cách đặt câu hỏi như thế nào, cách hướng câu hỏi làm sao để HKD trả lời theo chiều hướng có lợi cho công tác thu nợ.

Qua thông tin từ cấp uỷ, chính quyền địa phương, HĐTV thuế xã, phường, cán bộ quản lý biết được mức độ chấp hành pháp luật nói chung, các nội dung quy chế ở địa phương... của gia đình HKD. Cũng thông qua việc tìm hiểu khai thác thông tin này, cho thấy đây cũng là hình thức báo cáo về tình hình nợ thuế của HKD với cấp uỷ, chính quyền, HĐTV thuế xã phường để có biện pháp hỗ trợ thu nợ thuế phù hợp.

Ngoài ra, thông qua gặp gỡ, tiếp xúc với các HKD cùng ngành nghề, người làm công tác quản lý thuế cũng có thể xác định mức độ hoạt động kinh doanh thực tế của HKD. Chỉ có những HKD cùng ngành nghề, cùng địa bàn thì mới có thể nắm chắc được mức độ hoạt động kinh doanh thực tế đạt được, về nguyên nhân nợ của HKD. Do

Hộ kinh doanh nhỏ phải nộp thuế môn bài, thuế GTGT và thuế TNCN theo mức ấn định và được ổn định từ 6 tháng đến 1 năm

đó, đây là nguồn thông tin đáng tin cậy nhất. Từ kênh khai thác thông tin này để biết được về điều kiện kinh tế cụ thể của gia đình HKD; nguồn thu nhập chủ yếu của gia đình HKD gồm những nguồn nào? (so sánh mức độ kinh tế gia đình của HKD: về mức độ chi tiêu sinh hoạt hàng ngày, về mức độ trang thiết bị của gia đình...)

Phương pháp phân tích thông tin

Có nhiều phương pháp dùng để phân tích thông tin, nhưng quan trọng nhất là phương pháp so sánh, gồm: so sánh mức độ biến động tăng giảm mức thuế so với trước khi điều chỉnh thuế; so sánh mức thuế với cùng kỳ năm trước; so sánh mức thuế với các HKD cùng ngành nghề; so sánh với mức độ chấp hành nộp thuế của các HKD khác cùng ngành nghề; so sánh với tăng trưởng kinh tế, giá cả thị trường, mức độ thay đổi điều chỉnh về tỷ lệ điều tiết huy động thuế trên tổng doanh thu của HKD. Điều cần quan tâm là phải biết nhìn nhận, so sánh, đối chiếu mức doanh thu tính thuế hiện đang quản lý với mức độ hoạt động kinh doanh thực tế của HKD có phù hợp không?

Có nhiều tiêu thức để phân loại về nguyên nhân nợ. Trong mỗi nhóm nguyên nhân có thể điển hình một số lý do nợ chủ yếu như sau:

Đối với nợ thuộc nhóm nguyên nhân chủ quan: Nếu nợ là do cơ quan thuế xác định chưa phù hợp với mức độ kinh doanh thực tế (có sự so sánh với HKD cùng ngành nghề), do Đội Thuế áp dụng chưa đầy đủ các quy trình nghiệp vụ về cách xác định doanh thu, thu nhập, mức thuế của HKD nhằm để xác định mức thuế của HKD có phù hợp không? Nếu xác định mức thuế của HKD chưa phù hợp thì hướng dẫn HKD làm văn bản đề nghị điều chỉnh lại mức thuế cho phù hợp.

Đối với nợ thuộc nhóm nguyên nhân khách quan: Nếu nợ là do HKD tự ý nghỉ kinh doanh nhưng không làm văn bản đề nghị miễn giảm thuế theo quy định, thì hướng dẫn HKD làm văn bản đề nghị điều chỉnh lại nợ thuế. Trường hợp nợ thuế do nguyên nhân HKD gặp rủi ro, tai nạn bất ngờ, hoặc do tình hình chung về giá cả thị trường biến động bất lợi làm cho HKD bị thua lỗ, gây khó khăn cho việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế thì cán bộ quản lý phải kiên trì vận động thu nợ, có thể thực hiện phân kỳ thu nợ dần. Đối với trường hợp cá biệt, nếu được sự thống nhất của HĐTV thuế xã, phường thì hướng dẫn HKD làm văn bản đề nghị cơ quan thuế xem xét miễn, giảm thuế cho phù hợp.

Nếu HKD nợ thuế do còn thắc mắc về mức thuế phải nộp, sau khi phân tích thông tin, xác định HKD thắc mắc không đúng thì trực tiếp giải thích, vận động HKD nộp thuế nợ. Trường hợp HKD chưa thoả mãn về kết quả giải thích của cán bộ thuế, thì có thể tham mưu cho lãnh đạo Chi cục Thuế mời HKD đến trụ sở cơ quan thuế để xử lý hoặc hướng dẫn HKD làm văn bản để được trả lời chính thức bằng văn bản.

Nếu nợ được xác định là do HKD cố tình dàn xếp để né tránh thuế, chiếm dụng tiền thuế thì kiên trì vận động thu nợ, đồng thời củng cố lại toàn bộ hồ sơ, đảm bảo đầy đủ, chặt chẽ, đúng quy định để làm căn cứ thực hiện các biện pháp cưỡng chế nợ thuế sau này ■



Khai trương website về tài sản công

Ngày 29/3, tại Hội nghị sơ kết một năm thi hành Luật Quản lý tài sản nhà nước và kỷ niệm 15 năm ngày thành lập Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính đã chính thức đưa trang thông tin điện tử về tài sản nhà nước vào vận hành. Việc truy cập vào trang tin tài sản công thực hiện tại hai địa chỉ: trên Internet là <http://taisancong.vn> và trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính là <http://taisancong.mof.gov.vn>.

Trang tin tài sản công do Trung tâm khai thác dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước và dịch vụ về tài sản thuộc Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính xây dựng và quản lý vận hành trên máy chủ đặt tại Bộ Tài chính (số 28 Trần Hưng Đạo, Hà Nội). Nội dung thông tin và các dịch vụ của Trang tin được cập nhật hàng ngày.

Tiếp tục miễn, giảm thuế SDĐNN trong năm 2010

Theo đề nghị hướng dẫn của một số Cục Thuế về việc miễn, giảm thuế SDĐNN theo Nghị quyết Quốc hội số 15/2003/QH11, ngày 29/3/2010 Tổng cục Thuế có Công văn số 978/TCT-CS chỉ đạo: Tại điều 3, Nghị định số 129/2003/NĐ-CP ngày 3/11/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 15/2003/QH11 ngày 17/6/2003 của Quốc hội về miễn giảm thuế SDĐNN quy định: "việc miễn, giảm thuế SDĐNN cho các đối tượng quy định tại Điều 1, Điều 2 của Nghị định này được thực hiện từ năm 2003 đến năm 2010."

Căn cứ quy định này, việc miễn, giảm thuế SDĐNN cho các đối tượng quy định tại Điều 1, Điều 2 của Nghị định 129/2003/NĐ-CP tiếp tục thực hiện trong năm 2010. MH

Phát hành tem thuốc lá sản xuất trong nước có in mã vạch đa chiều

Thực hiện Quyết định số 211/QĐ-BTC ngày 27/1/2010 của Bộ trưởng Bộ tài chính về việc ban hành mẫu tem và quy định in ấn, phát hành, quản lý, sử dụng tem thuốc lá sản xuất trong nước in mã vạch đa chiều, Tổng cục Thuế thông báo phát hành "tem thuốc lá" như sau: Tem được in trên giấy đặc chủng, có hoa văn bóng nước chim, định lượng 65g/m². Kích thước 2,2cm x 4,5cm và được in bằng kỹ thuật bảo vệ đặc biệt, có in mã vạch đa chiều, có thể kiểm tra tính thật bằng thiết bị đọc mã vạch 2D, in chim ký hiệu chống làm giả, phát quang khi soi dưới đèn chiếu tia cực tím. Tem có ký hiệu và số thứ tự liên tục, mỗi ký hiệu in từ số 01 đến 10 triệu số và đánh số thứ tự liên tục từ 00.000.001 đến 10.000.000.

Tổng cục Thuế thực hiện in, cấp phát cho Cục Thuế các tỉnh, TP và các Cục Thuế có trách nhiệm cấp phát cho các đơn vị được phép sản xuất thuốc lá để tổ chức dán tem theo quy định và căn cứ và số lượng tem cấp cho đơn vị để tính thuế.

Ngoài việc phải lập sổ sách theo dõi tem nhận, tem dán cũng như số tem hỏng, mất (nếu có), thanh quyết toán với cơ quan thuế, các đơn vị sản xuất thuốc lá được sử dụng số tem cũ đến trước ngày 30/6/2010 MH